

Thích Nh t H nh

Lu t t ng là m t n v n h c r t quan tr ng trong đ o B t mà không m y ai n m v ng. Trong giáo đoàn, nh ng v gi i v kinh thì đ c g i là **Kinh s** (*Sutra Master*), nh ng v gi i v lu n thì g i là **Lu n s** (*Abhidharma Master*), và các v n m v ng v lu t thì g i là **Lu t s** (*Vinaya Master*).

Mu n n m v ng lu t h c trong đ o B t, ta ph i h c riêng v lu t ít nh t là ba năm. Vi t-Nam t x a t i nay, th i nào cũng có m t s các v tinh thông v Lu t t ng.

Tr c khi th hi n Ni t bàn, B t có nói r ng: "Sau khi tôi nh p dĩ t, gi i lu t s thay tôi đ làm th y c a quý v , đ u có gi i lu t thì đ có tôi. N u *tăng đoàn th c đ p gi i lu t nghiêm ch nh thì giáo pháp c a tôi s có th đ i v i quý v đ i đ i kì p kì p, n u không, giáo pháp c a tôi s đ i v i quý v r t ng n*". Do đó Lu t t ng là m t n v n h c mà ng i tu h c và đ ng tăng ph i h c đ bi t, dù chúng ta không mu n làm nh ng nhà chuyên môn v lu t h c.

Gi i và Lu t

H n 20 năm sau ngày thành đ o, B t đã không đ t ra nh ng gi i lu t nh t đ nh cho tăng đoàn c a Ngài, mà ch đ a ra nh ng dĩ u r n thích h p m i khi c n đ n. Lu t t ng đ o B t ghi đ y đ lý do t i sao và trong tr ng h p nào B t đã đ t ra m t gi i, và mô t rành m ch các nghi th c sám h i c a ch Tăng.

Chúng ta có hai danh t là gi i và lu t. Có khi chúng ta g i chung là gi i lu t. Tuy nhiên gi i h i khác v i lu t.

Giới thiệu Phạn là Sila, mình phiên âm là Thi-la, có nghĩa là nhàn nhàn hành vi, nhàn nhàn tập quán, nhàn nhàn đối đối đối đối đối đối, tiếng Anh có thể dịch là Precept hay Morality, ngày nay mình dịch là Mindfulness Trainings. Đó là nguyên tắc, nguyên do khiến cho mình đi đúng đường, bỏ mọi cái an lạc, cái tốt đẹp của mình.

Luật tiếng phạn là Vinaya, mình phiên âm là Tỳ-ni-gia, gồm những điều kiện, những nguyên tắc, những pháp tắc, những quy luật, quy phạm để mình có thể sống hài hòa, hạnh phúc và đúng theo giáo pháp. Những nguyên tắc sống chung để có an lạc, để có hòa hợp, để có thể thực tập được giáo pháp của Phật, những nguyên tắc giúp cho mình vượt thoát những khó khăn, rắc rối v.v... Tất cả những việc này đều để để thu được quả luật.

Vì vậy giới cũng là luật, những phạm vi của luật là những phạm vi của giới. Luật bao gồm những lãnh vực của giới.

Nghiên cứu về luật học, chúng ta thấy trong cách sinh hoạt của tăng đoàn ngày xưa, có những phép tắc mà bây giờ chúng ta có thể áp dụng được vào trong cộng đồng quốc gia, hay cộng đồng gia đình, cộng đồng xã hội.

Ví dụ bộ pháp những pháp để giới quy tắc những tranh chấp trong tăng đoàn ngày xưa, ngày nay Liên Hiệp Quốc cũng có thể áp dụng được vào cách giới quy tắc những tranh chấp quốc tế. Trong gia đình, chúng ta cũng có thể học được những pháp như sám hối, hối lộ gia đình, tội phạm những tội phạm Làng Mai.

Thật ra, luật pháp trong các nước tân tiến ngày nay cũng đã áp dụng những nguyên tắc đi từ quy tắc của tăng đoàn của Phật ngày xưa. Ví dụ trong các phiên tòa, người ta cũng cho triệu tập những người đi kiện kiện kiện kiện và lập nên một Hội Thẩm Đoàn (Jurors) để làm quy tắc để nhấc các vấn đề.

Trong các hình sự (criminal), luật pháp cũng có đến 100%

Jurors để nghe ý kiến của quy tắc để nhấc, thì quy tắc

để nhấc đó mới thành hình được. Trong tăng đoàn ngày xưa của Phật, những quy tắc để nhấc quan trọng cũng đã có đến 100% các thấy được ý thì quy tắc để nhấc đó mới thành hình.

Có lẽ 2600 năm là một thời gian rất dài, cho nên có những điều không còn hợp thời nữa, những trong Luật pháp có rất nhiều viên ngọc rất quý mà xã hội ngày nay có thể áp dụng sau

khi đã chấp nhận cho hợp thời.

Vấn đề luật tòng có thể gọi là Hiến pháp của tăng đoàn mà ta phải hiểu công phu lắm mới nắm vững được. Trong một tăng đoàn, phải có những vấn đề luật sống thì tăng đoàn đó mới có phẩm chất cao.

Túc Sĩ Của Một Tăng Đoàn Xuất Gia

Theo luật của Đức Phật, muốn được gọi là tăng đoàn, ít nhất phải có bốn người, và bốn người đó phải là **bốn người đã thọ Upasampadā, ta gọi là Cú túc già**, nghĩa là 250 giờ khổ hạnh. Đó là một tăng đoàn hợp pháp như một có thể được chính thức gọi là tăng đoàn. Còn nhiên, khi không có bốn vị khổ hạnh trong chúng, ta vẫn có thể tu học được, nhưng nói về một tăng đoàn hợp với Luật tòng, thì phải có ít nhất là bốn vị khổ hạnh.

Trên phương diện sinh hoạt, một tăng đoàn bốn người không được làm những công việc mà tăng đoàn năm người có quy định làm, ví dụ như tổ chức thọ Cú túc già, tổ chức lễ Tỳ (Pravāraṇā) vào mùa cuối mùa an cư v.v...

Thông thường thì một tăng đoàn gồm hai người khổ hạnh là một tăng đoàn có thể làm được tất cả mọi việc theo luật định.

Cách Đặt Quy định Chung Trong Một Tăng Đoàn

Phương pháp để gọi quy định tất cả các vấn đề trong tăng đoàn gọi là phương pháp Yết ma. Yết ma là phương pháp bầu phiêu và quy định theo pháp thức. Vì vậy, là người hướng dẫn chúng tu học, ta phải rứt vướng trong nghề thuật Yết ma, và phải gọi quy định các vấn đề chung theo phương pháp Yết ma thì mới đạt thành công và nhẹ nhàng cho chúng tu học.

Yết ma tiếng Phạn là Karma, tiếng Trung hoa là Tác pháp biện số, tiếng Anh là Taking action, *Taking decision*. Tất cả mọi quyết định trong mọi chúng tu học đều phát sinh từ Yết ma.

Luật tình để hiểu nghĩa rằng: Yết ma là hành động, là nghiệp, là hành vi. Hành vi này đây là hành vi tập thể chứ không phải là hành vi cá nhân, *collective decision, collective action taken by the whole community*.

Trích Sống chung an lạc - Xây dựng tăng thân

HT Thích Nhất Hạnh